

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN BTL
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**
Bản án số: 148/2022/HNGDST
Ngày 11/5/2022
“V/v tranh chấp về ly hôn”

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BTL, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Minh Huệ

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Nguyễn Thị Hồng Huyền

2. Ông Phí Văn Chân

- Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thị Thùy Vân – Thư ký Tòa án nhân dân quận BTL, thành phố Hà Nội.

- Đ diện Viện kiểm sát nhân dân quận BTL tham gia phiên tòa: Bà Bùi Bích Phượng - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 5 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận BTL xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 381/2022/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 12 năm 2022 về việc: “Tranh chấp Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 12/2022/QĐXX-ST ngày 31 tháng 3 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 18/2022/QĐST-HNGĐ ngày 15 tháng 4 năm 2022 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Anh Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1973;

2. Bị đơn: Chị Nguyễn Thị Hồng Q, sinh năm 1975

Cùng nơi đăng ký HKTT và nơi cư trú: Số nhà 16, ngõ 192, ngách 192/9, tổ dân phố T2, phường T, quận BTL, thành phố Hà Nội.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Trong đơn xin ly hôn ngày, tại bản tự khai, lời khai, lời trình bày và tại phiên tòa, anh Nguyễn Văn Đ trình bày:

Về tình cảm: Anh và chị Đặng Thị Hồng Q đăng ký kết hôn vào ngày 16/08/1997 tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện Từ Liêm, thành phố Hà Nội trên cơ sở tự nguyện, trước khi kết hôn có thời gian tìm hiểu nhau và có tổ chức đám cưới theo phong tục truyền thống. Vợ chồng anh chung sống bình thường cho đến năm 2019 thì bắt đầu xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng tính tình không hợp, quan điểm sống bất đồng, vợ chồng thường xuyên xảy ra tranh cãi

vì những chuyện nhỏ nhặt. Tuy nhiên, mỗi lần cãi nhau thì chị Q lại bỏ nhà đi, mà đi đâu thì không nói cho ai biết. Sau khi bỏ đi tầm nửa tháng đến 1 tháng thì lại về nhưng không hỏi han gì đến chồng con. Tôi và các con cũng đã khuyên nhủ nhiều lần nhưng không có kết quả, gắng hỏi thì chị Q nói là do nợ nần nên phải trốn đi. Vì nghĩ cho các con nên tôi đã phải bán nửa đất ở để trả nợ cho chị Q, mong vợ ở nhà chăm lo cho chồng con. Tuy nhiên, sau khi trả hết nợ, chị Q vẫn không thay đổi, được một thời gian là lại lấy có vợ chồng cãi nhau để bỏ nhà đi. Đến nay, tôi thấy tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn đã trầm trọng không thể khắc phục được nên đề nghị Tòa án giải quyết cho tôi được ly hôn với chị Đặng Thị Hồng Q.

Về con chung: Trong quá trình chung sống vợ chồng anh sinh được 02 con chung là Nguyễn Văn L, sinh ngày 12/02/1994 và Nguyễn Văn M, sinh ngày 22/6/1996. Hiện nay các con đều đã trưởng thành và đi làm ăn xa nên anh không có yêu cầu gì về con chung.

Về tài sản chung, nhà đất: Anh không đề nghị Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Vợ chồng anh không có nợ chung nên không đề nghị Tòa án giải quyết.

Quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã tổng đạt, niêm yết công khai các văn bản tố tụng cho chị Đặng Thị Hồng Q nhưng chị Q không lên Tòa án làm việc và cũng không có bất kỳ ý kiến gì đối với yêu cầu ly hôn của anh Nguyễn Văn Đ.

Tại phiên toà:

Anh Nguyễn Văn Đ vẫn giữ nguyên yêu cầu xin ly hôn chị Đặng Thị Hồng Q và các ý kiến đã trình bày trước đây.

Đ diện Viện kiểm sát nhân dân quận BTL phát biểu ý kiến: Qua kiểm sát việc giải quyết vụ án từ khi thụ lý vụ án đến thời điểm đưa vụ án ra xét xử thấy rằng Thẩm phán đã chấp hành đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án. Tại phiên toà, Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự về quyền và nghĩa vụ của mình. Đề nghị Tòa án chấp nhận đơn xin ly hôn của anh Nguyễn Văn Đ.

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Về tố tụng:

Anh Nguyễn Văn Đ và chị Đặng Thị Hồng Q đăng ký kết hôn ngày 16/8/1997 tại UBND xã Tây Tựu, huyện Từ Liêm, thành phố Hà Nội (nay là phường Tây Tựu, quận BTL, thành phố Hà Nội) trên cơ sở tự nguyện, do đó đây là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn, vợ chồng anh Đ, chị Q sinh sống tại tổ dân phố Thượng 2, phường Tây Tựu, quận BTL, thành phố Hà Nội. Ngày 06/12/2021, anh Nguyễn Văn Đ nộp đơn khởi kiện xin ly hôn với chị Đặng Thị Hồng Q. Chị Q hiện nay đang sinh sống tại phường Tây Tựu, quận BTL nên yêu cầu của anh Đ thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận BTL, thành phố Hà Nội.

Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã nhiều lần triệu tập chị Đặng Thị Hồng Q nhưng chị Q không lên Tòa giải quyết việc ly hôn với anh Nguyễn Văn Đ. Tòa án đã tổng đạt, niêm yết các văn bản tố tụng theo quy định pháp luật và tiến hành xét xử vắng mặt chị Đặng Thị Hồng Q là đúng theo đúng quy định pháp luật.

[2] Về nội dung:

Về tình cảm: Sau khi kết hôn vợ chồng anh Đ, chị Q chung sống được một thời gian thì xảy ra mâu thuẫn. Theo anh Đ vợ chồng mâu thuẫn là do vợ chồng tính tình không hợp, quan điểm sống bất đồng nên thường xuyên xảy ra tranh cãi. Mỗi lần tranh cãi chị Q lại bỏ nhà đi, không quan tâm gì đến chồng con.

Tòa án nhân dân quận BTL, thành phố Hà Nội đã tiến hành xác minh tại nơi vợ chồng anh Đ, chị Q sinh sống và ghi ý kiến của những người quen biết của vợ chồng anh Đ, chị Q cũng thể hiện việc vợ chồng anh Đ, chị Q có mâu thuẫn, thường xuyên xảy ra tranh cãi.

Tổng hợp các lời khai, chứng cứ mà các đương sự nêu ra và căn cứ vào kết quả xác minh tại nơi cư trú, tài liệu đương sự cung cấp và các tài liệu khác có trong quá trình thu thập chứng cứ trong quá trình giải quyết vụ án, HĐXX đánh giá: Cuộc sống chung giữa anh Nguyễn Văn Đ và chị Đặng Thị Hồng Q có xảy ra mâu thuẫn, đã thực sự trầm trọng và kéo dài. Mục đích hôn nhân giữa các đương sự không đạt được. Vì vậy, cần chấp nhận yêu cầu ly hôn của anh Nguyễn Văn Đ đối với chị Đặng Thị Hồng Q.

Về con chung: Anh chị có 02 con chung là Nguyễn Văn L, sinh ngày 12/02/1994 và Nguyễn Văn M, sinh ngày 22/6/1996. Hiện nay các con đều đã trưởng thành nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Về tài sản chung, nhà đất và nghĩa vụ chung của vợ chồng về tài sản: Các đương sự không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét trong vụ án này.

Về án phí: Anh Nguyễn Văn Đ phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào các Điều 56 của Luật hôn nhân gia đình năm 2014; Điều 147, 227, 228, 271, 273 Bộ luật tố tụng dân sự; Điểm a, khoản 5, điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án, lệ phí Tòa án.

Xử:

1. Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của anh Nguyễn Văn Đ đối với chị Đặng Thị Hồng Q.

2. Về tài sản chung, nhà đất và nghĩa vụ chung của vợ, chồng về tài sản: Các đương sự không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét trong vụ án này.

3. Về án phí: Anh Nguyễn Văn Đ phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí mà anh Đ đã nộp tại biên lai số AA/2020/0042856 ngày 09/12/2021 của Chi cục thi hành án dân sự quận BTL, được chuyển thành án phí. Xác nhận anh Nguyễn Văn Đ đã nộp đủ án phí.

Án xử công khai sơ thẩm. Anh Nguyễn Văn Đ có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Chị Đặng Thị Hồng Q có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt bản án hợp lệ.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND Hà Nội;
- VKSND quận BTL;
- Chi cục thi hành án quận BTL;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lê Thị Minh Huệ

